

LUẬN GIẢI
TỔÀN BỘ HÒA ÂM

CỦA

EMILE DURAND

GIÁO SƯ NHẠC VIỆN QUỐC GIA
(TRAITÉ COMPLET D'HARMONIE par EMILE DURAND,
Professeur au Conservatoire National de Musique)

THU AN Trần Hữu Thuận dịch
(Ngày 26 tháng 02 năm 2014 bắt đầu)

ĐOẠN 3

PHẦN 3

HỢP ÂM QUẢNG CHÍN CỦA NỐT CẢM ÂM (Accords de Neuvième de Dominante)

CHƯƠNG 1

THỂ NỀN (État Fondamental)

736. Người ta đã biết hợp âm *quảng chín của nốt át âm* (accord de neuvième de dominante) là một *hợp âm gồm có năm âm*, nhận *nốt át âm* của hai âm thể làm *nốt nền*.

Với âm thể trưởng, hợp âm này gồm nốt
Q3 trưởng, Q5 đúng, Q7 thứ, và Q9 trưởng

Với âm thể thứ, hợp âm này gồm nốt
Q3 trưởng, Q5 đúng, Q7 thứ, và Q9 thứ

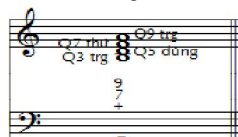
Ta gọi là:

HÂ QUẢNG 9 TRƯỞNG của NỐT ÁT ÂM.

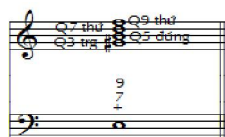
HÂ QUẢNG 9 THỨ của NỐT ÁT ÂM.

Trong cả hai âm thể, người ta đánh số $\frac{9}{7}$ và, khi cần, người ta thêm trước số 9 dấu biến hóa có thể cần để có được *quảng chín trưởng hoặc thứ*.

HÂ Q9 trưởng của át âm



HÂ Q9 thứ của át âm



PHÂN BỐ các HỢP ÂM QUẢNG CHÍN của NỐT ÁT ÂM (Disposition des Accords de Neuvième de Dominante)

737. Để được *trọn vẹn*, một hợp âm *quảng chín của nốt át âm* đòi hỏi năm bè (xem các ví dụ trước). Ngoại trừ nốt nền, các *nốt nhạc tốt* là *nốt quãng ba, nốt quãng bảy, và nốt quãng chín*, cả ba nốt này đều là các *nốt nhạc với chuyển động bắt buộc*.

Hợp âm đó, với *bốn nốt không thể không có* (indispensables), chỉ có thể thực hiện được *ba bè* với *hợp âm rải* (accord brisé).

HÂ Q9 của NỐT ÁT ÂM VIẾT 3 BÈ VỚI HỢP ÂM RẢI
QUẢNG CHÍN TRƯỞNG QUẢNG CHÍN THỨ



Để thực hiện *bốn bè*, người ta phải *loại bỏ nốt quãng năm của nốt nền* (*).

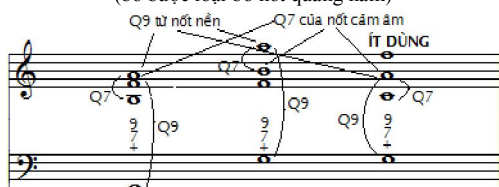
(*) Cần lưu ý rằng, trong *tất cả các hợp nghịch tự nhiên*, chính *nốt thứ nhì của âm giai* là nốt người ta *loại bỏ* thích hợp nhất. Lí do, nốt đó là *nốt duy nhất* mà nếu bị loại bỏ vẫn chẳng làm mất điều gì liên quan đến đặc tính của các hợp âm đó.

738. *Nốt quãng chín, nốt nghịch, bất luận là trưởng là thứ*, trong bất cứ trường hợp nào, không được *tiến đến nốt nền* cách nào để có thể tạo ra với nốt nền *một quãng hai*.

739. Ngoài ra, *nốt quãng chín trưởng phải được đặt bên trên nốt quãng ba* để tạo với *nốt quãng ba* đó thành một *quãng bảy*. Trong cách viết bốn bè, điều như vậy chỉ cho phép đặt *nốt quãng chín* ở *bè trên cùng*, hoặc, nếu bó buộc,

đặt *nốt quãng bảy* của một hợp âm *quãng chín trưởng* của *nốt át âm*. NHƯ VẬY NGƯỜI TA KHÔNG ĐƯỢC PHÉP ĐẶT NỐT QUẢNG BA Ở BỀ TRÊN CÙNG ĐÓ.

CÁC CÁCH PHÂN BỐ KHÁC NHAU CỦA HỢP ÂM VỚI BỐN BỀ
(bỏ buộc loại bỏ nốt quãng năm)



740. *Nốt quãng chín thứ* có thể được đặt bên dưới *nốt quãng ba*. Điều đó cho phép đặt ở *bề trên cùng* bất cứ nốt nào trong các nốt của hợp âm *quãng chín thứ* của *nốt át âm*, ngoại trừ nốt nền.

CÁC CÁCH PHÂN BỐ KHÁC NHAU CỦA HỢP ÂM VỚI BỐN BỀ
(bỏ buộc loại bỏ nốt quãng năm)



741. Nhưng, trong cả hai âm thể, *cách riêng trong âm thể trưởng*, nói chung, *tốt hơn cả* nên đặt *nốt quãng chín* *nghevich* ở *bề trên cùng*.

CHUỖI NỐI KẾT các HỢP ÂM QUẢNG CHÍN của NỐT ÁT ÂM với hợp âm đi trước và theo sau

(Enchaînement des Accords de Neuvième de Dominante
avec l'accord qui les précède et avec celui qui les suit)

742. Các hợp âm *quãng chín* của *nốt át âm* có thể được thực hiện *chẳng cần chuẩn bị chút nào cả*. Dầu vậy, khi hợp âm đi trước nó cho phép, luôn luôn sẽ là *tốt hơn nếu chuẩn bị cho nó nốt quãng chín* hoặc *nốt nền*.



Cùng ví dụ cho âm thể thứ

743. *Nốt quãng chín* không được *chuẩn bị* phải được *tấn công* với *chuyển động ngược chiều* tương quan với *nốt bè trầm*, hoặc ít nhất, được *dẫn đến bằng các bậc liền* nếu với *chuyển động cùng chiều*.



744. Thông thường nhất, *giải quyết tự nhiên* của các hợp âm *quãng chín* của *nốt át âm* trên *hợp âm đầy đủ* của *nốt chủ âm* ở *thể nền*, nhưng vẫn có thể thực hiện đi đến *thể đảo 2* của *cùng hợp âm* (hợp âm *quãng bốn* và *quãng sáu* của *nốt át âm*).

CHƯƠNG 2

SỬ DỤNG

các hợp âm quãng chín của nốt át âm ở thể nền

(Emploi des accords de neuvième de dominante à l'état fondamental)

746. Về các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*, chúng ta sẽ nói đến những gì y như đã nói trước đây về các hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm*. Cũng như các hợp âm vừa nói đến đó, các hợp âm quãng chín, ấy là nói thể, chỉ là để thay thế cho hợp âm *quãng bảy của nốt át âm* mà nó lấp đầy các chức năng của nó.

Nói cách khác, vì là một loại *phát triển thêm* của hợp âm *quãng bảy của nốt cùng bậc*, hợp âm *quãng chín của nốt át âm* chỉ được sử dụng để thế nơi thế chỗ cho nó.

GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN

(En Résolution Naturelle)

747. Các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*, cũng như hợp âm *quãng bảy của nốt cùng bậc*, được thực hiện trên *nốt át âm* đi lên *nốt chủ âm* hoặc đứng yên. Trong trường hợp thứ nhất, việc giải quyết xảy ra trên *hợp âm đầy đủ của nốt bậc 1*; trong trường hợp thứ hai, xảy ra trên thể đảo 2 của nó, hợp âm *quãng bốn và quãng sáu của nốt át âm*.

GIẢI QUYẾT trên HỢP ÂM ĐẦY ĐỦ của NỐT BẬC 1

GIẢI QUYẾT trên HỢP ÂM QUẢNG BỐN và QUẢNG SÁU của NỐT BẬC 5

748. Âm thể trường đôi khi vay mượn từ âm thể thứ hợp âm *quãng chín của nốt át âm* của nó. Không thể xảy ra việc vay mượn ngược lại.

TRONG CÁC KẾT THÚC

(Dans les Cadences)

749. Cách giải quyết tự nhiên nhất của hợp âm *quãng chín của nốt át âm* xảy ra trên *hợp âm đầy đủ của nốt chủ âm ở thể nền*, nếu chẳng đáng dừng, người ta có thể sử dụng hợp âm *quãng chín* đó để thực hiện một *kết thúc hoàn toàn*.

Tuy nhiên, tác động của cách kết thúc này ít tạo ra thỏa mãn trong âm thể trường, bởi vì người ta không thể kết thúc với *nốt chủ âm* ở bè cao với cách đó.

Với âm thể thứ, cách kết thúc này tạo được thỏa mãn hơn bởi vì bè 1 có thể nhận được *nốt cảm âm* đi lên *nốt chủ âm*.

Âm thể trưởng ÍT DÙNG
như là kết thúc hoàn toàn



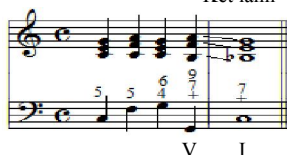
Âm thể thứ
Cảm âm Chủ âm



750. Tóm lại, hợp âm *quãng chín của nốt át âm* thích hợp hơn nhiều *cho phần thân câu* hơn cho kết thúc, và chính vì thế có được một *tác động đặc biệt* mà người ta đôi khi sử dụng hợp âm đó như là một hợp âm định ra một *kết thúc*.

751. Ngoài *kết thúc hoàn toàn* ra, với hợp âm *quãng chín của nốt át âm*, người ta có thể thực hiện một *kết lách* (cadence évitée) dùng cách *giải quyết ngoại lệ* của hợp âm quãng chín (số 758).

Kết lách



CHUYỂN SANG CÁC ÂM GIAI KỀ CẬN

thực hiện nhờ vào các hợp âm *quãng chín của nốt át âm* với cách *giải quyết tự nhiên*

(Modulations aux Tons Voisins)

effectuées au moyen des accords de neuvième de dominante en résolution naturelle)

752. Người ta có thể dùng hợp âm *quãng chín trưởng* của nốt át âm để đi qua các *âm giai kề cận trưởng* và hợp âm *quãng chín thứ* của nốt át âm để đi qua các *âm giai kề cận thứ*.

CHUYỂN CUNG GIỮA CÁC ÂM GIAI KỀ CẬN

thực hiện nhờ các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*

Do trg qua Fa trg Do trg qua Sol trg Do trg qua La thứ La thứ qua Mi thứ Mi thứ qua Re trg



753. *Nốt quãng chín thứ* do âm thể trưởng vay mượn (số 748) đôi khi có thể được dùng để *chuyển cung* trong âm thể trưởng đó.

CHUYỂN từ La thứ qua Sol trg



Q9 thứ vay
từ Sol thứ

CHUYỂN SANG CÁC ÂM GIAI XA

thực hiện nhờ vào các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*

với cách *giải quyết tự nhiên*

(Modulations aux Tons Éloignés)

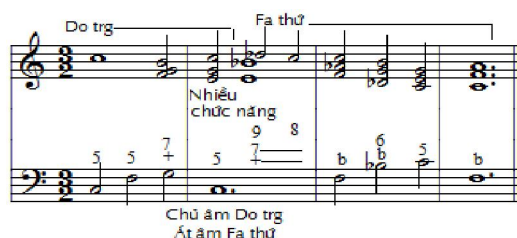
effectuées au moyen des accords de neuvième de dominante en résolution naturelle)

754. Chuyển qua các *âm giai xa*, thực hiện nhờ các hợp âm *quãng chín của nốt át âm* thông thường nhất chỉ có được khi theo đuổi các *chuyển cung liên tiếp cùng hướng* giữa các *âm giai kề cận*.

CHUYỂN CUNG phức hợp từ *Do trg* qua *La trg* bằng cách đi qua các âm giai trung gian *Sol trg* và *Re trg* CHUYỂN CUNG phức hợp từ *Fa# thứ* qua *La thứ* bằng cách đi qua các âm giai trung gian *Si thứ* và *Mi thứ*



755. Tuy nhiên, đây là một *chuyển cung lập tức* cách hoàn hảo thực hiện bởi hợp âm *quãng chín thứ* của nốt *át âm* nhờ vào *tính nhiều chức năng*.



Về sau (các số 763 và 764) các *chuyển cung xa* khác nhờ vào các hợp âm *quãng chín* của nốt *át âm*.

HÀNH TRÌNH HÒA ÂM ới việc sử dụng các hợp âm quãng chín của nốt át âm với cách giải quyết tự nhiên (Marches d'Harmonie

avec emploi des accords de neuvième de dominante en résolution naturelle)

Các hành trình này đều cần thiết *phải chuyển cung*. Tất cả các qui luật đã trình bày trong các số 287 và tiếp theo, số 442 và tiếp theo đều áp dụng được cho chúng.

BÀI TẬP

Thực hiện các hành trình sau đây với *bốn bè*. Các hành trình từ *A* đến hết *J* phải được thực hiện theo hai cách: *vị thế hẹp* và *vị thế rộng*. Các hành trình khác có thể chỉ viết theo một cách mà thôi.

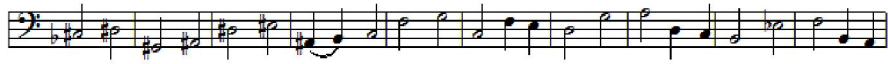
Chỉ định tất cả các *âm giai đã dùng*, nêu lên các *tương quan giữa chúng*.



BÀI TẬP KHÁC

Đánh số các bề trầm cho sẵn sau đây, sử dụng đúng lúc *hợp âm quãng chín của nốt át âm* với giải quyết tự nhiên.

GIẢI QUYẾT trên HỢP ÂM ĐẦY ĐỦ của NỐT BẠC 1



GIẢI QUYẾT trên HỢP ÂM QUÃNG SÁU và QUÃNG CHÍN của NỐT BẬC 1



CHƯƠNG 3

SỬ DỤNG CÁC HỢP ÂM QUÃNG CHÍNH CỦA NỐT ÁT ÂM với giải quyết tự nhiên dưới bè giai điệu cho sẵn

(Emploi des accords de neuvième de dominante
en résolution naturelle sous le chant donné)

756. Trên nguyên tắc, người ta có thể sử dụng hợp âm *quãng chín trưởng* hoặc *thứ của nốt át âm* dưới *nốt bậc 6* đi xuống *nốt bậc 5*, tùy theo *âm thế* được *nốt bậc 6* định ra.

NỐT BẬC 6 ĐI XUỐNG NỐT BẬC 5

Do trưởng		Do thứ		Do trg	
VI	V	VI	V	VI	V

Vay từ Do thứ

757. Hợp âm này cũng còn được sử dụng:

1) Dưới *nốt bậc 4* đi xuống *nốt bậc 3*.

Do trg		Do thứ		Do trg	
IV	III	IV	III	IV	III

Vay từ Do thứ

2) Dưới *nốt bậc 7* đi lên *nốt chủ âm*. (Trong trường hợp này, *nốt quãng chín* chỉ có thể là *thứ*.)

Do thứ		Do trg	
VII	I	VII	I

Vay từ Do thứ

BÀI TẬP

Tìm ra *bè trầm* và *hòa âm* của *bè giai điệu cho sẵn* dưới đây, thận trọng sử dụng nhiều nhất có thể được và *đúng lúc* các hợp âm *quãng chín* của *nốt át âm* với *giải quyết tự nhiên*.

(Nguyên bản Khóa Do 1)

CHƯƠNG 4

CÁC CÁCH GIẢI QUYẾT NGOẠI LỆ các hợp âm quãng chín của nốt át âm ở thể nền

(Résolutions Exceptionnelles
des accords de neuvième de dominante en résolution naturelle à l'état fondamental)

758. Không có nhiều cách *giải quyết ngoại lệ* cho các hợp âm quãng chín của nốt át âm. Sau đây là gần như tất cả các cách duy nhất được dùng:

GIẢI QUYẾT ĐI XUỐNG của NỐT CẢM ÂM

CHUYỂN CUNG qua nốt Q4 trên hoặc Q5 dưới Âm thể trưởng Âm thể thứ

CHUYỂN CUNG qua Q2 trên từ ÁG trg qua ÁG thứ

A **B** **C**

Do trg Fa trg La thứ Re thứ Do trg Re thứ

759. **GHI CHÚ**—Trong các ví dụ trước đây, *nốt cảm âm* (*nốt quãng ba* của hợp âm quãng chín) là *nốt duy nhất đi ra khỏi cách giải quyết bình thường*: đi xuống nửa cung nốt cùng tên, điều gọi nên một *chuyển cung* qua nốt quãng bốn trên hoặc nốt quãng năm dưới (vd **A** và **B**) hoặc, ngoài ra, chuyển qua nốt quãng hai trên, điều chỉ xảy ra khi đi khỏi một âm thể trưởng (vd. **C**).

760. Trong các ví dụ sau đây, ngược lại, *nốt cảm âm* được *giải quyết tự nhiên*: nhưng *giải quyết nốt quãng bảy* và *nốt quãng chín* được thực hiện *trì hoãn*. Hợp âm quãng bốn và quãng chín mà các cách giải quyết trì hoãn đó tạo ra trên nốt chủ âm chẳng hề có hợp âm đầy đủ của nốt cùng bậc (số 332) đi trước. Kết quả là *nốt chủ âm* đó được xem như *nốt át âm* và đòi hỏi một *ngưng nghỉ chuyển sang nốt quãng bốn trên hoặc nốt quãng năm dưới* của âm giai nguyên thủy (số 429).

CHUYỂN CUNG qua nốt Q4 trên hoặc Q5 dưới Âm thể trưởng Âm thể thứ

G/quyết trì G/quyết trì

Do trg Fa trg La thứ Re thứ

761. Tuy nhiên, cách chuyển cung này *chẳng có gì là cấp thiết* (impérieux). Người ta rất có thể thực hiện các cách *giải quyết trì hoãn* này, cũng như cách *giải quyết trì hoãn* (suspendue) của nốt quãng bảy, mà *không có việc chuyển cung*.

CÂU NHẠC MỘT ÂM GIAI

GIẢI QUYẾT TRÌ HOÃN của nốt Q7 và nốt Q9 G/quyết trì G/quyết trì

GIẢI QUYẾT TRÌ HOÃN nốt Q7 G/quyết nốt Q7

5 9 4 5 6 7 5 5 9 4 5 6 7 5 5 9 8 5 9 8 7 5 6 7 #

CHÚ THÍCH—Mọi việc *chuyển cung* do cách *giải quyết ngoại lệ* gọi nên của một hợp âm quãng chín của nốt át âm có thể chỉ là *thoảng qua*, người ta có thể làm cho nó trở nên *đứt khoát*.

BÀI TẬP

Thực hiện các hợp âm sau đây thành *bốn bè*. Định ra tất cả các âm giai đã sử dụng.

GIẢI QUYẾT NGOẠI LỆ CÁC HỢP ÂM Q9 của NỐT ÁT ÂM

CHUYỂN CUNG THOÁNG QUA CHUYỂN CUNG DỨT KHOÁT
qua nốt quãng 4 trên hoặc nốt quãng 5 dưới

The musical notation for the 'Finger Exercise' in G major is as follows:

Measure I: G4 (finger 5), A4 (finger 7), B4 (finger 7), C5 (finger 5), D5 (finger 6), E5 (finger 4), F#5 (finger 7), G5 (finger 5).

Measure II: G5 (finger 5), F#5 (finger 7), E5 (finger 5), D5 (finger 7), C5 (finger 5), B4 (finger 6), A4 (finger 4), G4 (finger 5).

Measure III: G4 (finger 5), A4 (finger 7), B4 (finger 7), C5 (finger 5), D5 (finger 6), E5 (finger 4), F#5 (finger 7), G5 (finger 5).

Measure IV: G5 (finger 5), F#5 (finger 7), E5 (finger 5), D5 (finger 7), C5 (finger 5), B4 (finger 6), A4 (finger 4), G4 (finger 5).

qua nốt quãng 2 trên

CÂU MỘT ÂM GIAI

HÀNH TRÌNH HÒA ÂM

CHUYÊN CUNG qua nốt quãng 4 trên hoặc nốt quãng 5 dưới

BÀI TẬP KHÁC

Bài học mà người ta phải tìm ra hòa âm, đánh số bè trầm rồi viết các bè trung gian.

BÈ TRẮM VÀ GIAI ĐIỆU CHO SẴN
(Giai điệu nguyên bản dùng Khóa Do 1)

[illegible]

CHƯƠNG 5

BIẾN ÂM trong các HỢP ÂM QUÃNG CHÍNH (Altérations dans les Accords de Neuvième)

BIẾN ÂM ĐI XUỐNG của NỐT QUÃNG CHÍNH trong hợp âm quãng chín trưởng của nốt át âm (Altération Descendante de la Neuvième dans l'accord de neuvième majeure de dominante)

762. Trong âm thể trưởng, người ta có thể có được nốt quãng chín thứ của nốt át âm nhờ vào biến âm đi xuống của nốt bậc 6 (nốt quãng chín của nốt nền).

Biến âm này có thể được thực hiện không chuẩn bị. Lúc đó âm thể trưởng sẽ vay mượn một hợp âm từ âm thể thứ (số 748).

Do trưởng

Cô ch/bị Khg ch/bị

HẢ vay
từ Do thứ

763. Khả năng làm thành âm thể trưởng nốt quãng chín đó của âm thể thứ cho phép tùy ý đi từ một âm thể này sang âm thể khác nhờ vào âm giai trung gian của nó và nhanh chóng quay trở lại từ các âm giai xa nào đó.

NỐT QUÃNG CHÍNH THỨ của NỐT ÁT ÂM SỬ DỤNG trong HAI ÂM THỂ
CHUYỂN CUNG CHUYỂN CUNG
từ La thứ qua Fa# thứ từ Re trg qua Sib trg

La thứ La trg La thứ La trg La thứ La Fa# trg Re trg Re Sib trg

BIẾN ÂM ĐI LÊN của NỐT QUÃNG CHÍNH trong hợp âm quãng chín thứ của nốt át âm (Altération Ascendante de la Neuvième dans l'accord de neuvième mineure de dominante)

764. Người ta có thể biến âm đi lên nốt quãng chín trưởng để biến nó thành một nốt quãng chín trưởng của nốt át âm, nhưng lúc đó, hết sức cần thiết phải giải quyết biến âm đó trong âm thể trưởng, bởi vì cách giải quyết nó trong âm thể thứ sẽ rất cứng cỏi.

Biến âm đó có thể bỏ qua việc chuẩn bị.

Biến âm đi
lên của Q9

La thứ La trg

(Về chủ đề giải quyết đi xuống của biến âm đi lên của nốt bậc 6, xin xem hai dòng cuối của Nhận xét dưới số 726 trong Đoạn 2, Phần 2, Chương 6.)

BÀI TẬP

Đánh số bè trầm cho sẵn dưới đây, chú ý dùng đúng lúc *biến âm đi xuống* của *nốt quãng chín* trong hợp âm *quãng chín trưởng* của nốt át âm, và *biến âm đi lên* của *nốt quãng chín* trong hợp âm *quãng chín thứ*.

Bài học này cũng gồm việc sử dụng các *giải quyết trì hoãn* của *nốt quãng bảy* và của *nốt quãng chín*, cũng như việc sử dụng *giải quyết trì hoãn* của *nốt quãng bảy*.

Sau khi kiểm tra các con số, *thực hiện* bài học thành *bốn bè*.

La thứ — La trệ — Mi trệ — Do# thứ — Do# trệ — Fa# thứ — Fa# trệ

Do# trệ — Fa thứ — Fa trệ — La thứ — La trệ — Mi trệ — La trệ

CHƯƠNG 6

THỂ ĐẢO

các hợp âm quãng chín của nốt át âm

(Renversements des accords de neuvième de dominante)

765. Các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*, có *năm âm*, lẽ ra phải có *bốn thể đảo*. Nhưng, vì một lí do sắp được biết đến, *thể đảo thứ tư không thể thực hiện được*, điều làm giảm con số các *thể đảo dùng được* xuống chỉ còn *ba*. Ngoài ra, các thể đảo đó có rất ít công dụng, nhất là *thể đảo 2*, thể đảo trên thực tế chỉ thực hiện được với *năm bè*.

Q9 TRƯỞNG CỦA ÁT ÂM					Q9 THỨ CỦA ÁT ÂM				
HẢ nền	Đảo 1	Đảo 2	Đảo 3	Đảo 4	HẢ nền	Đảo 1	Đảo 2	Đảo 3	Đảo 4
Khg thực hiện được					Khg thực hiện được				

766. Với *bốn bè*, để viết *thể đảo 1* và *3* của các hợp âm *quãng chín của nốt át âm*, người ta phải *loại bỏ*, cũng như ở thể nền, *nốt quãng năm của nốt bậc 5* (nốt thứ nhì của âm giai).

767. Người ta chỉ có thể sử dụng các *thể đảo* của các hợp âm *quãng chín của nốt át âm* với các điều kiện sau đây.

Nốt quãng chín phải được đặt *bên trên nốt nền*(*), trong khi *tránh* khoảng cách *quãng hai* giữa hai nốt nhạc đó.

Nốt quãng chín trưởng và lại còn phải được tìm thấy *bên trên nốt cảm âm* và tạo ra với nó một khoảng cách *quãng bảy* đơn hoặc gấp đôi.

Trong chừng mực có thể, cần *chuẩn bị nốt nền* trước khi *chồng nốt quãng chín* của nó lên.

(*) Chính đó là điều làm cho *thể đảo 4* trở nên *không thể thực hiện được*. (Xem các ví dụ trên.)

768. Các cách *phân bố tốt hơn cả* của các hợp âm *thể đảo* là các phân bố trong đó *nốt quãng chín* nằm ở *bè trên* và tìm thấy *cách nốt nền* bởi *nốt quãng ba* hoặc bởi *nốt quãng bảy* được đặt ở một *bè trung gian*.

769. Các cách *giải quyết* cũng là các cách dùng cho các *hợp âm thể nền*.

770. *Thể đảo 1* được đặt trên *nốt bậc 7* đi lên *nốt chủ âm*.

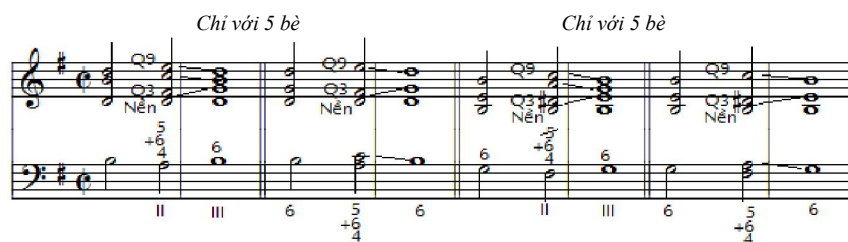
Người ta gọi là

Thể trưởng		Thể thứ	
HỢP ÂM Q6 và Q7 của NỐT CẢM ÂM		HỢP ÂM Q6 và Q7 GIẢM	
và đánh số $\frac{7}{6}$		và đánh số $\frac{7}{6}$	
VII	I	VII	I

771. *Thể đảo 2* được đặt trên *nốt bậc 2* đi lên *nốt bậc 3*.

Người ta gọi là

Thể trưởng		Thể thứ	
HỢP ÂM Q4, Q5 và Q6 CẢM ÂM		HỢP ÂM Q4, Q5 GIẢM và Q6 CẢM ÂM	
và đánh số $\frac{5}{4}$		và đánh số $\frac{5}{4}$	



772. Thẻ đảo 3 được đặt trên nốt bậc 4 đi xuống nốt bậc 3.

Người ta gọi là

Thẻ trưởng

HỢP ÂM Q2, BA ÂM và Q3 TRƯỞNG

và đánh số $\frac{3}{4}$

Thẻ thứ

HỢP ÂM Q2, BA ÂM và Q3 THỨ

và đánh số $\begin{smallmatrix} 3 \\ +4 \\ 2 \end{smallmatrix}$



773. *Giải quyết báo trước của nốt quãng chín có thể thực hiện được trong tất cả các thể đảo. Đây là ví dụ cách người ta đánh số.*



BÀN RỘNG

(Digression)

774. Để viết các hợp âm *ba âm* thành *năm bè*, người ta buộc phải *gấp đôi hai nốt nhạc* hoặc *gấp ba một nốt*. Với các hợp âm *bốn âm*, *gấp đôi một nốt* đã đủ.

Về vấn đề này, tương cần nhớ lại *mọi nốt nhạc không với chuyển động bắt buộc đều có thể được gấp đôi, riêng nốt quãng ba trưởng* hoàn toàn có thể được gấp đôi khi không phải là nốt cảm âm. Cũng cần xem lại các *qui luật* đã được đưa ra về *vấn đề này* ở các cổ 106 và tiếp theo, và số 634.

VỀ GIỌNG CA ĐƯỢC DÙNG TRONG CÁCH VIẾT NĂM BÈ

(Des Voix à Employer dans l'Écriture à Cinq Parties)

775. Bốn giọng ca áp dụng trong nghiên cứu hòa âm cung cấp các kết hợp sau đây khi viết năm bè:



(Nguyên bản, các bè nữ đều được viết với Khóa Do 1)

Chọn lựa trong bốn kết hợp trên là tùy ý, cách nào thích hợp nhất, ví như âm vực các giọng ca, với đoạn nhạc cần được viết thành năm bè.

776. Khi chỉ viết thành năm bè một vài đoạn nhạc nào đó trong một bài học đã thực hiện gần như hoàn toàn thành bốn bè, người ta có thể chỉ sử dụng bốn khuông nhạc và chia một trong các giọng ca thành hai bè vào lúc cần phải có năm bè.

(Nguyên bản bè Nữ cao dùng Khóa Do 1)

The musical score shows five voices in C major. The top staff is for the Soprano. The second and third staves are for the Alto and Tenor parts, which are labeled 'Chia bè' (split voice). The bottom staff is for the Bass part. The score includes various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

BÀI TẬP

Thực hiện các nhóm hợp âm sau đây cũng như các hành trình tiếp theo theo số bè được ấn định.

4 và 5 bè

The exercises for 4 and 5 voices show harmonic progressions and voice leading. The first exercise is for 4 voices, and the second is for 5 voices. The exercises include various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

5 bè

The exercise for 5 voices shows harmonic progressions and voice leading. It includes various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

HÀNH TRÌNH HÒA ÂM

4 và 5 bè

The exercises for 4 and 5 voices show harmonic progressions and voice leading. The first exercise is for 4 voices, and the second is for 5 voices. The exercises include various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

5 bè

The exercise for 5 voices shows harmonic progressions and voice leading. It includes various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

4 bè

The exercise for 4 voices shows harmonic progressions and voice leading. It includes various musical notations such as notes, rests, and accidentals.

BÀI HỌC

Để sử dụng các *thể đảo* của hợp âm *quãng chín trưởng* và của hợp âm *quãng chín thứ* của *nốt át âm* với giải quyết tự nhiên. Đánh số và thực hiện thành bốn hoặc năm bè tùy theo ấn định.

The musical score is written for four staves in bass clef, with a key signature of one flat (B-flat major). The notation is as follows:

- Staff 1 (labeled '(4 bè)'):** B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$.
- Staff 2 (labeled '(5 bè)'):** B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$.
- Staff 3 (labeled '(4 bè)'):** B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$.
- Staff 4:** B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$, D, F, A $\flat$, B $\flat$.

CHƯƠNG 7

THAY ĐỔI VỊ THẾ và TRAO ĐỔI NỐT NHẠC (Changements de Position et Échanges de Notes)

777. Các qui luật đã nói đến trong các số 201 và tiếp theo cũng như các số từ 657 đến 659 đều áp dụng được cho các hợp âm *quãng chín của nốt át âm* và cho các *thế đảo* của chúng, ngoài ra còn thêm vào các hạn chế sau đây.

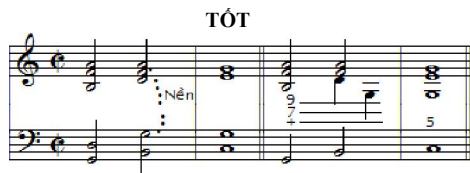
778. Không một *thay đổi vị thế* nào, cho dầu chỉ thoáng qua, đưa đến được một trong các *cách phân bố xấu* nói đến trong các số 738 và 739.



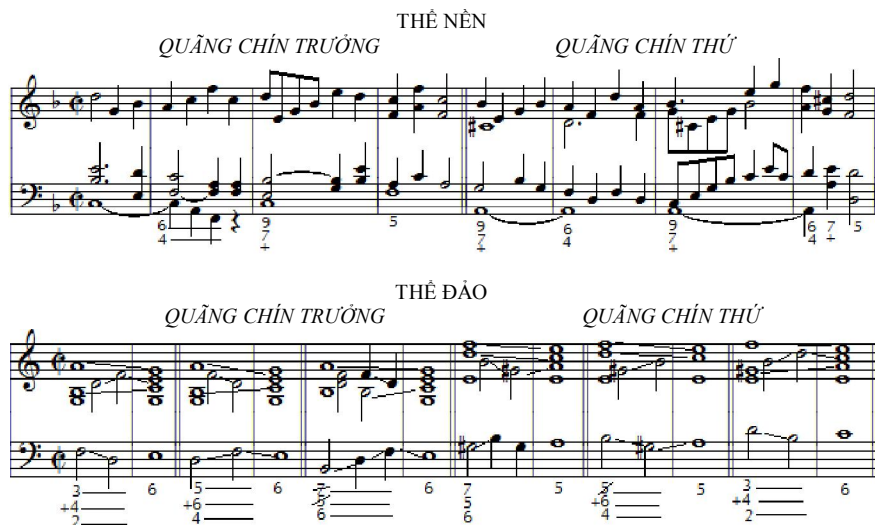
779. Bất chấp *quãng tám* là *trưởng* hay *thứ*, không một trường hợp nào *nốt nền* được phép chuyển đến *bè 1* hoặc *bè 2*.



780. Để chuyển *nốt nền* vào một *bè trung gian*, người ta phải theo các chỉ dẫn của số 767.



781. Trong các cách *thay đổi vị thế* của hợp âm *quãng chín trưởng* của *nốt át âm*, *nốt quãng ba* và *nốt quãng năm* có thể được đặt ở *bè 1* sau *nốt quãng bảy* hoặc *nốt quãng chín*.



TRAO ĐỔI NỐT có NỐT THOÁNG QUA (số 659)

QUẢNG CHÍN TRƯỜNG



QUẢNG CHÍN THỨ



BÀI HỌC về THAY ĐỔI VỊ THẾ

trong các hợp âm quãng chín của nốt át âm và các thể đảo của chúng

Đánh số và thực hiện 4 bè

(Bè giai điệu nguyên bản dùng Khóa Do 1)



TRAO ĐỔI NỐT NHẠC có NỐT THOÁNG QUA

BÀI HỌC cần đánh số và thực hiện 5 bè

với Bè Trầm, Nam Trung, Nam Cao, Nữ Trầm, và Nữ Cao

(Basse, Baryton, Ténor, Contralto, et Soprano)

(Bè giai điệu nguyên bản dùng Khóa Do 1)



(Hết Đoạn 3. Xin xem tiếp Đoạn 4)